|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**  Số: 01/2021/TT-BKHĐT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2021* |

**THÔNG TƯ**

**hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;*

*Căn cứ Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý đăng ký kinh doanh;*

*Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Thông tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.*

## Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh và hướng dẫn chi tiết một số vấn đề liên quan đến đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh. Các biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư này được sử dụng thống nhất trên phạm vi toàn quốc.

2. Thông tư này áp dụng cho các đối tượng quy định tại Điều 2 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.

## Điều 2. Chuyển đổi dữ liệu về đăng ký doanh nghiệp vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp

Phòng Đăng ký kinh doanh, Cơ quan đăng ký đầu tư chịu trách nhiệm chuyển đổi thông tin đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp từ hồ sơ, dữ liệu lưu trữ tại địa phương vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Thông tin được bổ sung vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp phải trùng khớp so với thông tin gốc tại hồ sơ đăng ký doanh nghiệp của doanh nghiệp.

## Điều 3. Số hóa và lưu trữ hồ sơ đăng ký doanh nghiệp vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp

1. Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm số hóa, đặt tên văn bản điện tử tương ứng với tên loại giấy tờ trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp đối với hồ sơ được nộp trực tiếp tại Phòng Đăng ký kinh doanh và lưu trữ đầy đủ vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp khi cấp đăng ký doanh nghiệp.

2. Đối với những hồ sơ đăng ký doanh nghiệp chưa được số hóa trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, Phòng Đăng ký kinh doanh chịu trách nhiệm số hóa, đặt tên văn bản điện tử tương ứng với tên loại giấy tờ trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp và lưu trữ đầy đủ hồ sơ đăng ký doanh nghiệp vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Phòng Đăng ký kinh doanh chịu trách nhiệm về chất lượng số hóa hồ sơ đăng ký doanh nghiệp.

## Điều 4. Chuẩn hóa dữ liệu đăng ký doanh nghiệp trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp

1. Trên cơ sở thông tin đăng ký doanh nghiệp lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp trong phạm vi địa phương quản lý, Phòng Đăng ký kinh doanh gửi thông báo về việc rà soát thông tin đăng ký doanh nghiệp, tình trạng pháp lý của doanh nghiệp đến doanh nghiệp, yêu cầu doanh nghiệp đối chiếu, bổ sung, cập nhật thông tin và phản hồi tới Phòng Đăng ký kinh doanh trong thời hạn 90ngày kể từ ngày Phòng Đăng ký kinh doanh gửi thông báo. Doanh nghiệp chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của thông tin phản hồi tới Phòng Đăng ký kinh doanh.

2. Phòng Đăng ký kinh doanh chủ trì, phối hợp với cơ quan thuế và các cơ quan liên quan khác xây dựng kế hoạch triển khai và kế hoạch ngân sách hàng năm phục vụ công tác chuẩn hóa dữ liệu đăng ký doanh nghiệp lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp trong phạm vi địa phương quản lý.

## Điều 5. Cung cấp thông tin đăng ký doanh nghiệp

1. Tổ chức, cá nhân có thể đề nghị để được cung cấp thông tin quy định tại khoản 1 Điều 33 Luật Doanh nghiệp tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Trung tâm Hỗ trợ nghiệp vụ đăng ký kinh doanh thuộc Cục Quản lý đăng ký kinh doanh) hoặc tại Phòng Đăng ký kinh doanh nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính hoặc thông qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và phải trả phí theo quy định.

Trung tâm hỗ trợ nghiệp vụ đăng ký kinh doanh có thẩm quyền cung cấp thông tin của tất cả các doanh nghiệp lưu giữ trên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Phòng Đăng ký kinh doanh có thẩm quyền cung cấp thông tin về doanh nghiệp lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp trong phạm vi địa phương quản lý.

2. Mức phí cung cấp thông tin thực hiện theo quy định của pháp luật.

## Điều 6. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Phòng Đăng ký kinh doanh, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện, doanh nghiệp, hộ kinh doanh và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

**Điều 7. Điều khoản thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2021.

2. Thông tư này thay thế Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp và Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Bộ Kế hoạch và Đầu tư để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Văn phòng Chính phủ;  - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ; cơ quan thuộc Chính phủ;  - Toà án NDTC, Viện Kiểm sát NDTC;  - UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;  - Tổng cục Thuế;  - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  - Cục Kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp;  - Sở KH&ĐT các tỉnh, TP trực thuộc TW;  - Cục Thuế các tỉnh, TP trực thuộc TW;  - Công báo;  - Website Chính phủ;  - Cổng TTĐT Bộ Kế hoạch và Đầu tư;  - Các Cục, Vụ, Viện thuộc Bộ KH&ĐT;  - Lưu: VT, ĐKKD (NV). | **BỘ TRƯỞNG**  **Nguyễn Chí Dũng** |